

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Số: 1498/QĐ-ĐHĐN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 21 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc trợ cấp xã hội cho sinh viên hệ chính quy học kỳ II năm học 2024 - 2025
của Trường Y Dược - Đại học Đà Nẵng**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 53/1998/TTLT/BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 25/08/1998 của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động Thương binh Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng và trợ cấp xã hội trong các trường đào tạo công lập;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 13/2002/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 28/03/2002 của Liên bộ Giáo dục và Đào tạo - Tài chính về việc Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 194/2002/QĐ-TTg ngày 21/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh mức học bổng chính sách và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các trường đào tạo công lập quy định tại Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23/12/1997 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐĐH ngày 12/7/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng và Nghị quyết số 13/NQ-HĐĐH ngày 07/9/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-HĐĐH ngày 02/5/2024 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc thành lập Trường Y Dược thuộc Đại học Đà Nẵng;

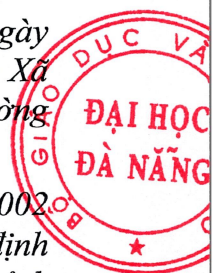
Căn cứ Quyết định số 2379/QĐ-ĐHĐN ngày 19/6/2024 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Y Dược, Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 963/QĐ-ĐHĐN ngày 17/3/2025 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về việc ủy quyền cho Hiệu trưởng Trường Y Dược, Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ hồ sơ đề nghị xét trợ cấp xã hội của sinh viên hệ chính quy học kỳ II năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng về việc xét miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và trợ cấp xã hội cho sinh viên hệ chính quy học kỳ II năm học 2024 - 2025 ngày 02/4/2025;

Theo đề nghị của Trường Y Dược - Đại học Đà Nẵng.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định trợ cấp xã hội học kỳ II năm học 2024 - 2025 của Trường Y Dược - Đại học Đà Nẵng cho 03 (ba) sinh viên hệ chính quy (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Mức trợ cấp xã hội được quy định như sau:

Diện chính sách	Mức trợ cấp (VNĐ/tháng)	Mức trợ cấp (VNĐ/06 tháng)
Hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế - Vượt khó trong học tập	100.000	600.000
Dân tộc thiểu số - Hộ khẩu thường trú ở vùng cao từ 03 năm trở lên	140.000	840.000

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng ban Ban Công tác Sinh viên, Quan hệ doanh nghiệp và Truyền thông, Hiệu trưởng Trường Y Dược, Trưởng các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TYD.

TUQ. GIÁM ĐỐC**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG Y DƯỢC****TS.BS. Lê Viết Nho**

DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ CHÍNH QUY ĐƯỢC TRỢ CÁP XÃ HỘI HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2024 - 2025
(Kèm theo Quyết định số 1498/QĐ-ĐHĐN ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng)

TT	Lớp	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Dân tộc	Số tiền (đ/tháng)	Tổng tiền (đ/6 tháng)	Diện chính sách	Ghi chú
1	RHM21	217720501228	Trần Thị Kim Yến	26/10/2003	Kinh	100.000	600.000	Hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế - Vượt khó trong học tập	
2	YK22B	227720101101	Hồ Thị Trinh	30/3/2003	Bru Vân Kiều	140.000	840.000	Dân tộc thiểu số - Hộ khẩu thường trú ở vùng cao từ 03 năm trở lên (Bản Bù, Xã Tân Lập, Huyện Hướng Hóa, Tỉnh Quảng Trị)	
3	YK23B	237720101063	Trần Thu Hoài	06/7/2005	Nùng	140.000	840.000	Dân tộc thiểu số - Hộ khẩu thường trú ở vùng cao từ 03 năm trở lên (Thị trấn Trà Linh, Huyện Trà Linh, Tỉnh Cao Bằng)	
Tổng cộng							2.280.000		

Bảng chữ: Hai triệu, hai trăm tám mươi ngàn đồng chẵn.

Danh sách này có 03 sinh viên.

